

Số: 16/2020/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 24 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn:* **Phạm Kim T**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* **Mai Mạnh H**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Mai Mạnh H đồng ý trả cho ông Phạm Kim T 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) tiền gốc và 525.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm triệu đồng) tiền lãi. Tổng cộng là 2.025.000.000 đồng vào ngày 15/5/2020.

Kể từ ngày Ông Phạm Kim T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Mai Mạnh H chậm trả số tiền thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

***Về án phí:***

Ông Phạm Kim T phải chịu 18.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, ông T đã nộp 36.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003161 ngày 27/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 18.125.000 đồng.

Ông Mai Mạnh H phải chịu 9.062.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Do ông H có đơn miễn giảm án phí và thuộc trường hợp được giảm án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**TRẦN TÚ ANH**